

MẪU NHÃN HỘP

Sản phẩm : Viên nang PHILMENORIN

Kích thước hộp : 105 x 110 x 45 mm

Tỷ lệ : 70%

: như mẫu

PHILMENORIN Soft Capsules
For the vigorous life ...

For the vigorous life ...

PHILMENORIN Soft Capsules

60Caps. (12 x 5 Caps.)



KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ INSERT PAPER CAREFULLY
BEFORE USING.

- FATIGUE
- VISUAL DISTURBANCE
- CLIMACTERIC
- SKIN TROUBLE

■ **COMPOSITION:**

Each soft capsule contains:
DL- α -Tocopheryl acetate.....50mg
 γ -Oryzanol.....2.5mg
Retinyl palmitate.....750 IU

■ **INDICATIONS:**

-Supplementation of fat-soluble vitamins (Vitamin A, E).
-Supplementary treatment in cases related to vitamin A, E deficiencies (dermal diseases, opthalmopathy, hepatic and biliary diseases).
-Antioxidant, delay of senescence.
-Reduction of menopausal symptoms.

■ **ADMINISTRATION & CONTRA-**

INDICATION: See insert paper
■ STORAGE: In hermetic containers, protect from light, below 30°C

■ **PACKAGE:**

12 blisters x 5 soft capsules/box

PHIL PHIL INTER PHARMA
INTER PHARMA



WHO-GMP

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: *Handwritten signature* 6.1.2014



TP. HCM

Viên nang tăng cường sinh lực...

PHILMENORIN Viên nang mềm

12 x 5 viên nang mềm



ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG

- MỆT MỎI
- RỐI LOẠN THỊ GIÁC
- HỘI CHỨNG MÀN KINH
- BỆNH VÊ DA

■ **THÀNH PHẦN:** Mỗi viên chứa:
DL- α -Tocopheryl acetate.....50mg
 γ -Oryzanol.....2.5mg
Retinyl palmitate.....750 IU

■ **CHỈ ĐỊNH:**

-Bổ sung các vitamin tan trong dầu (Vitamin A, E).
-Điều trị hỗ trợ một số trường hợp liên quan đến thiếu hụt vitamin A, E (bệnh về da, thị giác, gan mật).
-Chống oxy hóa, làm chậm quá trình lão hóa.
-Làm giảm các triệu chứng khó chịu ở thời kỳ mãn kinh.

■ **CÁCH DÙNG & CHỐNG CHỈ**

ĐỊNH: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

■ **BẢO QUẢN:** Trong hộp kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C

■ **ĐÓNG GÓI:**

12 vỉ x 5 viên nang mềm/hộp

Sản xuất tại:

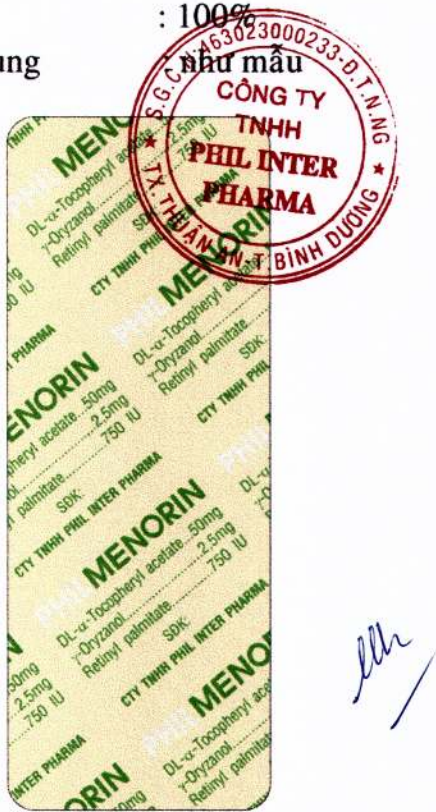
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
25, đường số 8, KCN Việt Nam-
Singapore, Bình Dương

WHO-GMP

SBK
Số 15/SK
NSX:
HD

MẪU NHÃN VỈ

Sản phẩm : Viên nang **PHILMENORIN**
Kích thước vỉ : 100 x 38 mm
Tỷ lệ : 100%
Nội dung như mẫu



Số lô SX, NSX, HD sẽ được dập nổi trên vỉ



Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

PHILMENORIN

SĐK:

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang mềm chứa:

Hoạt chất:

DL- α -Tocopheryl acetate	50 mg
γ -Oryzanol	2,5 mg
Retinyl palmitate	750 IU

Tá dược: Dầu mầm lúa mì, Dầu đậu nành, Gelatin, Glycerin đậm đặc, D-sorbitol 70%, Ethyl vanillin, Titan dioxide, Màu xanh dương số 1, Màu vàng số 4, Nước tinh khiết.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang mềm

CHỈ ĐỊNH

- Bổ sung các vitamin tan trong dầu (vitamin A, E).
- Điều trị hỗ trợ một số trường hợp liên quan đến thiếu hụt vitamin A, E (bệnh về da, thị giác, gan mật).
- Chống oxy hoá, làm chậm quá trình lão hoá.
- Làm giảm các triệu chứng khó chịu ở thời kỳ mãn kinh.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

2 viên/ngày, uống sau bữa ăn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không dùng cho bệnh nhân bị mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG

1. Cảnh báo:

Dùng Vitamin A (retinol) nhiều hơn liều cho phép hàng ngày là 8.000 IU trong suốt thai kỳ có thể gây quái thai.

2. Các bệnh nhân sau đây cần tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng thuốc:

- 1) Trẻ nhỏ dưới một tuổi.
- 2) Bệnh nhân đang được bác sĩ điều trị một bệnh khác.
- 3) Phụ nữ trong thời gian có thai hoặc nghi ngờ đang mang thai.

3. Thận trọng chung:

- 1) Nên dùng theo đúng liều dùng và cách dùng.
- 2) Trẻ em nên dùng thuốc dưới sự giám sát của cha mẹ.
- 3) Trong điều trị bổ sung, không nên dùng Retinol (Vitamin A) cao hơn liều hàng ngày cho phép, bởi vì thông thường lượng vitamin A đã được cung cấp vừa đủ từ nguồn thức ăn.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa có nghiên cứu có đối chứng và phù hợp trên phụ nữ mang thai. Do đó, chỉ nên sử dụng thuốc này khi đã cân nhắc lợi ích của việc điều trị và nguy cơ có thể xảy ra cho thai nhi.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có tài liệu chứng minh thuốc ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Vitamin E đối kháng với tác dụng của vitamin K, nên làm tăng thời gian đông máu.

Neomycin, cholestyramin, paraffin lỏng làm giảm hấp thu vitamin A.



Các thuốc tránh thai uống có thể làm tăng nồng độ vitamin A trong huyết tương và có tác dụng không thuận lợi cho sự thụ thai.

Vitamin A và isotretinoin dùng đồng thời thì có thể dẫn đến tình trạng như dùng vitamin A quá liều.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Trong một số trường hợp hiếm gặp, các phản ứng như: mệt nhọc, nóng và tiêu chảy nhẹ có thể xảy ra. Thế nhưng, các phản ứng này sẽ biến mất khi ngưng dùng thuốc.

*** Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.**

QUÁ LIỀU

Retinyl palmitate

- Độc tính cấp: Độc tính của dùng một liều cao Vitamin A thường gặp nhiều ở trẻ em hơn là người lớn, một vài giờ sau khi uống vitamin A một liều khoảng 25.000 IU/kg thể trọng có thể xảy ra các triệu chứng buồn ngủ, chóng mặt, mất trí, hôn mê, nôn và tiêu chảy.
- Độc tính mãn: Dùng Vitamin A trường kỳ với liều 4.000 IU/kg thể trọng hàng ngày trong khoảng 6-15 tháng ở người lớn hoặc loại vitamin A trộn được với nước 18.500 IU/kg thể trọng ở trẻ sơ sinh hàng ngày trong 1-3 tháng có thể gây thừa vitamin A, các triệu chứng mệt mỏi, biếng ăn có thể xảy ra.

Tocopheryl acetate

Vitamin E thường không độc, tuy nhiên với liều lớn (hơn 300 IU một ngày), mặc dù hiếm gặp nhưng vẫn có thể gây buồn nôn, tiêu chảy, mờ mắt, phồng ngứa da, creatin niệu, tăng creatin lenaise huyết,...

BẢO QUẢN: Trong hộp kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*** Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.**

ĐÓNG GÓI: 12 vi x 05 viên nang mềm/hộp.

Sản xuất bởi

CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA

Số 25, Đường số 8, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore, Thuận An, Bình Dương



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Việt Hùng